| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 8 - NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 20 tháng 8 năm 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lê Văn Diên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Võ Chí Công.
2. Bà Phan Thị Hương Thanh.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị An - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 08/8/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Thị H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 4 năm 1996, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm D, xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn N, sinh năm 1974 con bà Trương Thị D, sinh năm: 1977; chồng: Trương Văn S, sinh năm 1991; con: có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2024; Tiền án: Có 03 tiền án, ngày 29/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 65/2021/HSST; Ngày 18/8/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 57/2022/HS-ST (chấp hành xong hình phạt của hai bản án ngày 19/9/2023); Ngày 28/02/2024, bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 07/2024/HS-ST (đang được hoãn thi hành án); tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/5/2025 đến nay (có mặt).

*- Bị hại:*

+ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1953.
Nơi cư trú: Xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

+ Ông Trịnh Ngọc T, sinh năm 1958.
Nơi cư trú: Xóm L, xã N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

+ Bà Phạm Thị T1, sinh năm 1954.
Nơi cư trú: Xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971.
Nơi cư trú: Xóm M, xã M, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

+ Ông Đào Văn P, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Xóm V, xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Cao Thị Hồng V, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Xóm D, xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, nên trong thời gian từ ngày 10/04/2025 đến ngày 06/05/2025, Hồ Thị H đã liên tiếp thực hiện 05 (năm) vụ trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

***Vụ thứ nhất***: Vào chiều ngày 10 tháng 4 năm 2025, Hồ Thị H bắt xe buýt từ xóm D, xã T, huyện Q (nay là xã T, tỉnh Nghệ An) đi đến địa bàn xã N, huyện N (nay là xã N, tỉnh Nghệ An) để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Hồ Thị H xuống xe tại khu vực xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An rồi đi bộ dọc tuyến quốc lộ D. Khi đi ngang qua quán tạp hóa trước nhà ông Nguyễn Văn M, Hồ Thị H thấy quán đang mở cửa nhưng không có người trông coi nên H lén lút đi vào để tìm kiếm tài sản có thể lấy trộm. Hồ Thị H đi vào quán rồi đi vào phòng ngủ trong nhà của ông M thì nhìn thấy 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A06, màu đen (điện thoại của ông M) đang để ở đầu giường. Hồ Thị H lấy chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng rời đi. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại, Hồ Thị H bắt xe buýt đi về nhà ở xóm D, xã T, tỉnh Nghệ An để cất dấu. Thấy chiếc điện thoại còn mới, Hồ Thị H bèn xóa hết dữ liệu trong máy rồi sử dụng vào mục đích cá nhân.

***Vụ thứ hai***: Trưa ngày 11 tháng 4 năm 2025, Hồ Thị H tiếp tục bắt xe buýt đi từ nhà đến địa phận xã N, tỉnh Nghệ An để trộm cắp. Khoảng 12 giờ 30 phút, Hồ Thị H xuống xe rồi đi vào khu vực chợ H1 thuộc xóm L, xã N, tỉnh Nghệ An. Lúc này, ông Trịnh Ngọc T đang nằm ngủ trên võng tại quầy bán hàng của gia đình, ngay bên cạnh cổng chợ. Hồ Thị H thấy ông Trịnh Ngọc T đang ngủ say nên lén lút đi vào bên trong quầy để tìm kiếm tài sản có thể lấy trộm. Khi vào bên trong quầy, Hồ Thị H phát hiện thấy có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại máy OPPO A55, màu xanh (điện thoại của ông T) đang cắm sạc bỏ trên bàn ở khu vực giữa quầy, sát bờ tường. Hồ Thị H lấy chiếc điện thoại rồi cất dấu vào trong túi quần. Sau đó, Hồ Thị H tiếp tục phát hiện thấy một chiếc túi vải đang treo ở quầy bán hàng. H mở túi ra thì phát hiện bên trong có nhiều tờ tiền với nhiều mệnh giá (tổng giá trị 400.000 đồng). Hồ Thị H lấy toàn bộ số tiền này bỏ vào túi quần. Sau khi đã chiếm đoạt được điện thoại và tiền, Hồ Thị H rời khỏi quán rồi bắt xe buýt đi về nhà. Hồ Thị H sử dụng hết số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) trộm được để tiêu xài, còn chiếc điện thoại OPPO A55 thì H cất giữ để bán nhưng chưa bán được thì hành vi phạm tội đã bị phát hiện.

***Vụ thứ ba***: Sáng ngày 06 tháng 5 năm 2025, Hồ Thị H tiếp tục nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Hồ Thị H đi đến địa phận xã N, tỉnh Nghệ An để tìm kiếm quán T2 để trộm cắp tài sản. Khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, khi đi đến đoạn quốc lộ D trước cổng trường THCS N1, Hồ Thị H nhìn thấy quán tạp hóa của gia đình bà Phạm Thị T1 đang mở cửa. Hồ Thị H đi vào quán giả vờ hỏi mua của bà

T1 10 quả trứng gà thì bà T1 đồng ý bán với giá 40.000 đồng/10 quả rồi đi ra sau nhà lấy trứng để bán. Lợi dụng lúc bà T1 rời đi mà không có ai trông coi, Hồ Thị H lấy chiếc điện thoại S1 A03s, màu đen mà bà T1 bỏ trên bàn bên trong quán. Khi bà Phạm Thị T1 quay lại, Hồ Thị H đưa cho bà T1 một xấp tiền lẻ (hơn 40.000 đồng) rồi lấy trứng và rời đi. Bà Phạm Thị Thuận M1 đếm tiền chứ không hề phát hiện việc bị mất trộm điện thoại. Sau khi lấy trộm được điện thoại, Hồ Thị H đi đến cửa hàng điện thoại "Vân Thiều" tại xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An (nay là xã T, tỉnh Nghệ An) để bán. Tại đây, Hồ Thị H đã bán chiếc điện thoại nói trên cho chủ cửa hàng là chị Cao Thị Hồng V với giá 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Sau đó, Hồ Thị H sử dụng toàn bộ số tiền này tiêu xài cá nhân hết.

***Vụ thứ tư***: Sau khi thực hiện vụ trộm thứ 3, đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Hồ Thị H đi đến địa phận xóm M, xã M, huyện Q (nay là xóm M, xã M, tỉnh Nghệ An) để tìm quán tạp hóa nhằm tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp. Tại đây, Hồ Thị H thấy quán tạp hóa trước nhà chị Nguyễn Thị L đang mở cửa nhưng không có người trông coi. Hồ Thị H lén lút đi vào quán thì thấy chị Nguyễn Thị L và chồng đang nằm ngủ trong nhà. Trên cánh cửa ra vào nhà có treo một túi xách, bên trong có 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Hồ Thị H mở túi ra rồi lấy toàn bộ số tiền nêu trên. Tiếp tục đi vào bên trong nhà, Hồ Thị H thấy bên cạnh nơi chị Nguyễn Thị L đang nằm ngủ có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3, màu tím, đang cắm sạc nên H lén lút lấy chiếc điện thoại này rồi nhanh chóng tẩu thoát.

***Vụ thứ năm***: Ngay sau khi thực hiện vụ trộm thứ 4, Hồ Thị H đi bộ đến khu vực chợ C thuộc xóm M, xã M, tỉnh Nghệ An tiếp tục tìm cửa hàng T3 để thực hiện hành vi trộm cắp. Tại đây, Hồ Thị H thấy cửa hàng tạp hóa trước cổng chợ của anh Đào Văn P không có ai trông coi nên đi vào quan sát, tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Lúc này, anh Đào Văn P đang nằm ngủ trên nền nhà, trên giá bán hàng bên cạnh anh P có một túi xách, bên trong có 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau. Hồ Thị H thấy anh P đang ngủ say nên lén lút dùng tay mở túi xách rồi lấy toàn bộ số tiền 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng). Sau khi lấy được tiền, Hồ Thị H nhanh chóng đi về nhà cất dấu. Hồ Thị H dự định lấy 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) để tiêu xài cá nhân nhưng trong quá trình đi lại đã đánh rơi mất ở đâu không rõ.

Ngày 17/04/2025, Hồ Thị H đã đến tại Công an xã N, huyện N (nay là xã N, tỉnh Nghệ An) đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND huyện N kết luận:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A06, màu đen, số Imei 1: 352284413575170, số Imei 2: 354943963575173, đã qua sử dụng, do Cơ quan CSĐT yêu cầu định giá, có giá trị trên thị trường vào ngày 10 tháng 4 năm 2025 là 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại máy OPPO A55, màu xanh ngọc, số Imei1: 867143064426331, số Imei 2: 867143064426323, đã qua sử dụng, do Cơ quan CSĐT yêu cầu định giá, có giá trị trên thị trường vào ngày 11 tháng 4 năm 2025 là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND huyện N kết luận:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A03s, màu đen, số Imei 1: 358452983591760, số Imei 2: 359488423591761, đã qua sử dụng. Có giá trị trên thị trường vào ngày 06 tháng 5 năm 2025 là 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Q kết luận:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3, màu tím, không lắp thẻ sim, số Imei 1: 868937075952410, số Imei 2: 868937075952402, đã qua sử dụng, có giá trị trên thị trường vào ngày 06 tháng 5 năm 2025 là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSKV8 ngày 29 tháng 7 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân khu vực 8 - Nghệ An đã truy tố bị cáo Hồ Thị H về tội "trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Thị H từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "trộm cắp tài sản".

Căn cứ Điều 56; Điều 55 - Bộ luật Hình sự: Tổng hợp với 24 (hai mươi bốn) tháng tù tại bản án số 07/2024/HS-ST ngày 28/02/2024 của Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo Hồ Thị H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/11/2023 đến ngày 29/11/2023 tại bản án số 07/2024/HS-ST ngày 28/02/2024.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn M, bà Phạm Thị T1, ông Trịnh Ngọc T, bà Nguyễn Thị L đã được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N thu hồi trả lại chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đối với số tiền 400.000 đồng do bị cáo trộm cắp của ông T và số tiền 150.000 đồng do bị cáo trộm cắp của bà L nhưng chưa bồi thường cho ông T, bà L thì ông T, bà L không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Bị hại ông Đào Văn P đã được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N thu hồi trả lại cho ông số tiền 14.500.000 đồng do bị cáo trộm cắp, còn lại số tiền 4.500.000 đồng ông không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Cao Thị Hồng V không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 600.000 đồng mà chị đã mua chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng vụ án: Gồm 01 (một) áo khoác nắng màu xám, đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo nhưng bị cáo trình bày chiếc áo trên không còn giá trị sử

dụng nên không nhận lại. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng khác đã được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định nên đề nghị hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra cũng như vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã đủ căn cứ để xác định: Trong thời gian từ ngày 10/4/2025 đến ngày 06/5/2025, tại khu vực xã N, xã T, xã M, tỉnh Nghệ An bị cáo Hồ Thị H đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sỡ hữu, lén lút thực hiện năm vụ trộm cắp tài sản. Trong đó vụ thứ nhất vào ngày 10/4/2025, bị cáo trộm cắp của ông Nguyễn Văn M 01 (một) chiếc điện thoại di động trị giá 2.400.000 đồng (hai triệu, bốn trăm nghìn đồng); vụ thứ hai vào ngày 11/4/2025, bị cáo trộm cắp của ông Trịnh Ngọc T 01 (một) chiếc điện thoại di động trị giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng); vụ thứ ba vào ngày 06/5/2025, bị cáo trộm cắp của bà Phạm Thị T1 01 (một) chiếc điện thoại di động trị giá 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng); vụ thứ tư cùng ngày 06/5/2025, bị cáo trộm cắp của bà Nguyễn Thị L 01 (một) chiếc điện thoại di động trị giá 2.500.000 đồng (hai triệu, năm trăm nghìn đồng) và số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); vụ thứ năm cùng ngày 06/5/2025, bị cáo trộm cắp của ông Đào Văn P số tiền 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng). Tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt trong năm vụ là 25.650.000 đồng (hai mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Mặc dù bị cáo thực hiện năm vụ trộm cắp liên tiếp nhưng bị cáo không lấy các lần phạm tội đó làm nghề sinh sống chính và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính nên bị cáo không phạm tội với tình tiết định khung "Có tính chất chuyên nghiệp" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 - Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên tại bản án số 07/2024/HS-ST ngày 28/02/2024, của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đã xác định bị cáo phạm tội với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy, hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" lần

này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 - Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản, gây bất bình trong xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng với bản chất lười lao động, lại muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo thực hiện năm vụ trộm cắp tài sản, trong đó có ba vụ trộm cắp trị giá trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 - Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo có ba tiền án mặc dù các tiền án của bị cáo là tình tiết định khung nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, giáo dục bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo là đối thường xem thường pháp luật. Do đó cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Mặt khác bị hại ông M, ông T, bà L, bà T1 đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra kết hợp với xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết và cần căn cứ Điều 56; Điều 55 - Bộ luật Hình sự để tổng hợp với 24 (hai mươi bốn) tháng tù tại bản án số 07/2024/HS-ST ngày 28/02/2024 của Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo Hồ Thị H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 - Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Văn M, bà Phạm Thị T1, ông Trịnh Ngọc T, bà Nguyễn Thị L đã được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N thu hồi trả lại điện thoại do bị cáo trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với số tiền 400.000 đồng do bị cáo trộm cắp của ông T và số tiền 150.000 đồng do bị cáo trộm cắp của bà L nhưng chưa bồi thường cho ông T, bà L. Tuy nhiên ông T, bà L không yêu cầu bị cáo bồi thường; bị hại ông Đào Văn P đã được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N thu hồi trả lại cho ông số tiền 14.500.000 đồng do bị cáo trộm cắp, còn lại số tiền 4.500.000 đồng ông không yêu cầu bị cáo bồi thường; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Cao Thị Hồng V không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 600.000 đồng mà chị đã mua chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp. Như vậy ông T, bà L, ông P, chị V đã từ bỏ quyền sử hữu đối với tài sản và ý kiến của ông T, bà L, ông P, chị V là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 192 và 194 - Bộ luật Dân sự, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến trên, nên miễn xét.

[7] Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 (một) áo khoác nắng màu xám, đen, đã qua sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo trình bày chiếc áo trên không còn giá trị sử dụng nên không nhận lại. Xét chiếc áo này bị cáo không yêu cầu nhận lại do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng khác đã được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với chị Cao Thị Hồng V là người đã mua tài sản do bị cáo trộm cắp. Tuy nhiên quá trình mua bán chị V không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên chị V không phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 55 - Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Thị H 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 07/2024/HS-ST ngày 28/02/2024, của Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo Hồ Thị H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 54 (năm mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/5/2025 nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/11/2023 đến ngày 29/11/2023 của bản án 07/2024/HS-ST ngày 28/02/2024 của Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) áo khoác nắng màu xám, đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Hồ Thị H do không còn giá trị sử dụng.

Tang vật trên hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Nghệ An theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 7 năm 2025, giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Nghệ An.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Hồ Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Những người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận**:
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QL & NV liên quan;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 8 - Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Lê Văn Diên**